

Số : 80 /QĐ - TTg

Hà Nội, ngày 09 tháng 01 năm 2013

**QUYẾT ĐỊNH**
Về việc tặng Cờ thi đua của Chính phủ**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP của Chính phủ;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải tại Tờ trình số 278/TTr-BGTVT ngày 08 tháng 01 năm 2013 và Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương tại Tờ trình số 70/TTr-BTĐKT ngày 09 tháng 01 năm 2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Cờ thi đua của Chính phủ cho 18 tập thể thuộc Bộ Giao thông vận tải (có danh sách kèm theo), đã hoàn thành xuất sắc, toàn diện nhiệm vụ công tác, dẫn đầu phong trào thi đua yêu nước năm 2012 của ngành giao thông vận tải.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành.

Điều 3. Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương và các tập thể có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :

- Bộ Giao thông vận tải;
- Ban Thi đua - Khen thưởng TW;
- VPCP: PCN Phạm Viết Muôn,
Cổng TTĐT;
- Lưu: VT, TCCV (3b), Hùng (10b).

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**Nguyễn Xuân Phúc**



DANH SÁCH ĐƯỢC TẶNG CỜ THI ĐUA CỦA CHÍNH PHỦ

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 80 /QĐ-TTg ngày 09 tháng 01 năm 2013
của Thủ tướng Chính phủ)*

1. Vụ Kế hoạch - Đầu tư, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Giao thông vận tải;
2. Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 4, Bộ Giao thông vận tải;
3. Tổng công ty cổ phần Đường sông miền Nam, Bộ Giao thông vận tải;
4. Tổng công ty Vận tải thủy, Bộ Giao thông vận tải;
5. Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Bắc, Bộ Giao thông vận tải;
6. Công ty Công trình giao thông 499, Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 4, Bộ Giao thông vận tải;
7. Công ty cổ phần 473, Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 4, Bộ Giao thông vận tải;
8. Công ty cổ phần 479, Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 4, Bộ Giao thông vận tải;
9. Công ty cổ phần Xây dựng công trình 545, Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 5, Bộ Giao thông vận tải;
10. Công ty cổ phần Đầu tư và xây dựng 501, Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 5, Bộ Giao thông vận tải;
11. Công ty cổ phần Cơ khí 4 và Xây dựng Thăng Long, Tổng công ty Xây dựng Thăng Long, Bộ Giao thông vận tải;
12. Công ty cổ phần Vận tải thủy số 4, Tổng công ty Vận tải thủy, Bộ Giao thông vận tải;
13. Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Du lịch và Tiếp thị giao thông vận tải Việt Nam, Bộ Giao thông vận tải;
14. Công ty Bảo đảm an toàn hàng hải Biển Đông và Hải đảo, Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam, Bộ Giao thông vận tải;
15. Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Hoa tiêu khu vực II, Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Bắc, Bộ Giao thông vận tải;
16. Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải, Bộ Giao thông vận tải;
17. Trường Cao đẳng Nghề giao thông vận tải đường thủy II, Cục Đường thủy nội địa Việt Nam, Bộ Giao thông vận tải;
18. Bệnh viện Giao thông vận tải Vinh, Cục Y tế Giao thông vận tải, Bộ Giao thông vận tải./.